

Số: 1091 /TCT-TNCN
V/v: Chính sách thuế TNCN
đối với người nước ngoài

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2017

Kính gửi: Công ty Active Vietnam Factory

Trả lời công văn không số của Công ty Active Vietnam Factory về hướng dẫn chính sách thuế TNCN của cá nhân Nhật Bản làm việc tại Việt Nam; Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Điều 1, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật thuế TNCN, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN có hướng dẫn:

“Điều 1. .. Người nộp thuế là cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú theo quy định tại Điều 2 Luật Thuế thu nhập cá nhân, ...

Đối với cá nhân cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập.

Đối với cá nhân không cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập.

... 4. Người nộp thuế theo hướng dẫn tại các khoản 1 và 2, Điều này bao gồm: ... b) Cá nhân là người không mang quốc tịch Việt Nam nhưng có thu nhập chịu thuế, bao gồm: người nước ngoài làm việc tại Việt Nam, người nước ngoài không hiện diện tại Việt Nam nhưng có thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam”

- Tại Khoản 2, Điều 18, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính nêu trên hướng dẫn cách xác định thu nhập phát sinh tại Việt Nam của cá nhân không cư trú làm việc đồng thời ở Việt Nam và nước ngoài dựa trên cơ sở số ngày có mặt tại Việt Nam hoặc số ngày làm việc cho công việc tại Việt Nam (đối với cá nhân không hiện diện tại Việt Nam).

- Tại điều 15, Hiệp định về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào tài sản giữa Việt Nam và Nhật Bản quy định:

“Thế theo các quy định tại Điều 16, 18 và 19 các khoản tiền lương, tiền công và các khoản tiền thù lao tương tự khác do một đối tượng cư trú của một Nước ký kết thu được từ lao động làm công sẽ chỉ bị đánh thuế tại Nước ký kết đó, trừ khi công việc của đối tượng đó được thực hiện tại Nước ký kết kia. Nếu công việc làm công được thực hiện như vậy, số tiền công trả cho lao động đó có thể bị đánh thuế tại Nước ký kết kia.

Mặc dù có những quy định tại khoản 1, tiền công do một đối tượng cư trú của một Nước ký kết thu được từ lao động làm công tại Nước ký kết kia sẽ chỉ bị đánh thuế tại Nước ký kết thứ nhất nếu:

a. người nhận tiền công có mặt tại Nước ký kết kia trong một khoảng thời gian hoặc nhiều khoảng thời gian gộp lại không quá 183 ngày trong năm dương lịch liên quan, và

b. chủ lao động hay đối tượng đại diện chủ lao động trả tiền công lao động không phải là đối tượng cư trú tại Nước kia, và

c. số tiền công không phải phát sinh tại một cơ sở thường trú hoặc cơ sở cố định mà đối tượng chủ lao động có tại nước kia”.

- Tại điều 16, Hiệp định về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào tài sản giữa Việt Nam và Nhật Bản quy định:

“Các khoản thù lao cho giám đốc và các khoản thanh toán tương tự khác do một đối tượng cư trú của một Nước ký kết nhận được với tư cách là thành viên ban giám đốc của một công ty là đối tượng cư trú của nước ký kết kia có thể bị đánh thuế tại Nước ký kết kia”.

Căn cứ các quy định và hướng dẫn trên, trong trường hợp ông Nishiyama Tetsuya và ông Kawaguchi Hiroyoshi là đối tượng không cư trú tại Việt Nam thì:

- Đối với khoản tiền thù lao giám đốc ông Nishiyama Tetsuya và ông Kawaguchi Hiroyoshi nhận được trong thời gian làm việc cho Công ty TNHH Active VietNam Factory tại Việt Nam do Công ty TNHH Active VietNam Factory chi trả được thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo đối tượng cá nhân không cư trú và kê khai nộp thuế vào NSNN Việt Nam.

- Đối với thu nhập từ tiền lương tiền công do Công ty Active Nhật Bản tại Nhật Bản trả cho ông Nishiyama Tetsuya và ông Kawaguchi Hiroyoshi thì: thu nhập thu được từ lao động làm công cho công ty Active Nhật Bản tại Nhật Bản không thuộc đối tượng chịu thuế tại Việt Nam; thu nhập thu được từ lao động làm công tương ứng với thời gian thực hiện phần công việc cho công ty TNHH Active VietNam Factory tại Việt Nam (nếu có) là thu nhập chịu thuế tại Việt Nam, xác định thu nhập, thực hiện khai, nộp thuế TNCN tại Việt Nam theo hướng dẫn tại khoản 2, Điều 18, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế trả lời Công ty Active VietNam Factory được biết và liên hệ với Cục thuế tỉnh Long An để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế tỉnh Long An;
- Vụ Pháp chế, HTQT;
- Lưu: VT, TNCN.

TL. TÓNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QL THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN
PHÓ VỤ TRƯỞNG

